

HOẠT ĐỘNG KHÁM CHỮA BỆNH TỪ XA CỦA VIỆT NAM TỪ GÓC NHÌN CHÍNH SÁCH

Hồ Ngọc Châm¹

Tóm tắt: Khám chữa bệnh từ xa (telehealth) là một cấu phần quan trọng của chuyển đổi số y tế ở Việt Nam. Việc triển khai hoạt động khám chữa bệnh từ xa nhằm hướng đến mục tiêu mở rộng khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng cho người dân, nhất là người dân ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Thời gian qua, Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách liên quan đến khám chữa bệnh từ xa cũng như từng bước triển khai, áp dụng hình thức khám chữa bệnh này tại một số cơ sở y tế trên cả nước. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cho thấy hoạt động khám, chữa bệnh từ xa vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Những thách thức này xuất phát từ cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực phục vụ hoạt động khám chữa bệnh, từ nhu cầu, nhận thức của người dân cũng như những quy định khung pháp lý cho hoạt động này. Qua việc rà soát một số quan điểm của Đảng và chính sách của Nhà nước về khám chữa bệnh từ xa, bài viết tập trung làm rõ những nội dung chủ đạo của chính sách, đồng thời chỉ ra điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong việc triển khai và phát triển hoạt động khám chữa bệnh từ xa ở Việt Nam.

Từ khóa: Chính sách y tế; Chuyển đổi số y tế; Khám chữa bệnh từ xa.

TELEHEALTH ACTIVITIES IN VIETNAM FROM A POLICY PERSPECTIVE

Abstract: Telehealth is a crucial component of Vietnam's digital transformation in healthcare. The implementation of telehealth aims to expand access to quality healthcare services, particularly for people in rural, remote, and underserved areas. In recent years, Vietnam has issued many policies related to telehealth and gradually applied this form of healthcare service in several medical facilities nationwide. However, practical implementation shows that telehealth still faces numerous challenges. These challenges stem from infrastructure limitations, the availability of healthcare personnel, public awareness and demand, as well as the legal and regulatory framework governing telehealth activities. By reviewing certain Party perspectives and state policies on telehealth, the paper clarifies the core elements of the policies and highlights the strengths, weaknesses, opportunities, and challenges in implementing and developing telehealth activities in Vietnam.

Keywords: Health policy; Digital transformation in healthcare; Telehealth.

Nộp bản thảo: 26/3/2025

Chấp nhận đăng: 20/7/2025

Bài viết nằm trong khuôn khổ nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ “Nhận thức, thái độ và hành vi của người dân ở thành phố Hà Nội và tỉnh Bắc Giang về khám chữa bệnh từ xa”.

¹TS, Viện Xã hội học và Tâm lý học, email liên hệ: hongoccham@gmail.com

1. Giới thiệu

Tổ chức Y tế Thế giới ước tính các bệnh không lây nhiễm hiện chiếm 77% tổng số ca tử vong và tàn tật ở Việt Nam (Department for International Trade, 2020). Nhiều trường hợp tử vong trong số này có thể được ngăn ngừa bằng cách cải thiện chẩn đoán, theo dõi và can thiệp ở giai đoạn đầu áp dụng công nghệ. Bản chất bệnh tật ở Việt Nam đang chuyển từ bệnh lây nhiễm sang bệnh không lây nhiễm. Xu hướng này dự kiến sẽ tiếp tục và tạo ra nhu cầu lớn hơn về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe lâu dài. Bên cạnh đó, tỉ lệ người cao tuổi ở Việt Nam ngày càng tăng nhanh, tạo gánh nặng cho các cơ sở y tế và nhu cầu về dịch vụ chăm sóc.

Việt Nam trong những năm gần đây đã đạt được sự phát triển kinh tế và xã hội nhanh chóng, điều này thúc đẩy nhu cầu về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tiên tiến hơn. GDP bình quân đầu người tăng và sự mở rộng nhanh chóng tầng lớp trung lưu đô thị cũng thúc đẩy chi tiêu cho chăm sóc sức khỏe. Sự mở rộng chi tiêu chăm sóc sức khỏe này sẽ rõ ràng hơn ở khu vực thành thị, nơi tập trung chủ yếu các bệnh viện công tuyến đầu và các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân có chất lượng cao, điều này có thể làm gia tăng khoảng cách trong tiếp cận chăm sóc sức khỏe với khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

Y tế số có vai trò quan trọng trong việc giải quyết những thách thức nói trên. Hình thức khám chữa bệnh từ xa có thể thúc đẩy lối sống lành mạnh và khuyến khích các biện pháp phòng ngừa thông qua việc theo dõi yếu tố nguy cơ của bệnh nhân ở giai đoạn tiền bệnh. Tuy nhiên, điều này đặt ra thách thức đối với các nhóm thu nhập thấp, ít tiếp cận với tiến bộ công nghệ, đặc biệt là những người ở vùng sâu vùng xa, kém phát triển hoặc nông thôn.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ số vào lĩnh vực y tế, đặc biệt là hoạt động khám chữa bệnh từ xa (KCB từ xa), đã trở thành một xu hướng tất yếu. KCB từ xa không chỉ giúp người dân tiếp cận dịch vụ y tế một cách nhanh chóng, kịp thời, mọi lúc, mọi nơi, mà còn góp phần giảm tải cho các cơ sở y tế tuyến trên và nâng cao năng lực chuyên môn cho tuyến dưới. Nhận thức được tầm quan trọng này, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số y tế, trong đó KCB từ xa đóng vai trò then chốt. Qua việc rà soát các quan điểm, chính sách hiện hành của Việt Nam về KCB từ xa, bài viết tập trung làm rõ những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức (phân tích SWOT) để đưa ra những khuyến nghị cho việc phát triển hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh từ xa.

3. Một số quan điểm của Đảng và chính sách của Nhà nước về khám chữa bệnh từ xa

KCB từ xa (hay y tế từ xa) theo định nghĩa của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) là việc cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, trong đó khoảng cách là yếu tố quan trọng, bởi tất cả các chuyên gia chăm sóc sức khỏe sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông để trao đổi thông tin hợp lệ nhằm chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa bệnh tật và thương tích, nghiên cứu và đánh giá, cũng như giáo dục thường xuyên cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tất cả đều vì lợi ích nâng cao sức khỏe của cá nhân và cộng đồng của họ (WHO, 2024). Dịch vụ KCB từ xa bao gồm nhiều hoạt động khác nhau, chẳng hạn như sử dụng các ứng dụng y tế di động để theo dõi và quản lý sức khỏe cá nhân, tư vấn ảo, theo dõi bệnh nhân từ xa và kê đơn điện tử. Các dịch vụ được cung cấp thông qua hội nghị truyền hình, thiết bị giám sát từ xa, nền tảng nhắn tin và một loạt nền tảng và công cụ khác.

Hoạt động KCB từ xa tại Việt Nam được định hướng bởi quan điểm của Đảng và được cụ thể hóa bằng nhiều văn bản pháp lý quan trọng của Chính phủ cũng như các bộ, ngành. Có thể kể đến một số văn bản quy định như sau:

Năm 2019, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW4 ngày 27 tháng 09 năm 2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nội dung Nghị quyết đã chỉ rõ sự cần thiết phải chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, coi đó là nhiệm vụ chiến lược, cấp bách và lâu dài, gắn liền với hội nhập quốc tế sâu rộng. Nghị quyết này cũng nhấn mạnh việc thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số. Trong lĩnh vực y tế, Nghị quyết tạo tiền đề cho việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người dân, bao gồm cả KCB từ xa.

Quan điểm của Đảng trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII về đẩy mạnh chuyển đổi số nhấn mạnh, nội dung chuyển đổi số là một nhiệm vụ quan trọng để phát triển đất nước, trong đó y tế là một trong những lĩnh vực ưu tiên. Việc áp dụng công nghệ số vào khám chữa bệnh, đặc biệt là khám chữa bệnh từ xa, giúp cải thiện chất lượng và tiếp cận dịch vụ y tế cho người dân. Chuyển đổi số trong y tế cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe, giảm tải cho hệ thống y tế, đặc biệt là cho các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

Nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối nói trên của Đảng, Chính phủ và các bộ, ngành đã ban hành nhiều chính sách về chuyển đổi số nói chung và áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế nói riêng. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã xác định y tế là một trong những lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số hàng đầu. Quan điểm quan trọng trong chương trình này là đặt người dân làm trung tâm của quá trình chuyển đổi số, ưu tiên lĩnh vực y tế để đảm bảo mọi người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng. Chương trình này đặt ra mục tiêu phát triển nền tảng hỗ trợ KCB từ xa để người dân được khám chữa bệnh từ xa, nhằm giảm bớt gánh nặng cho hệ thống y tế và tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế tại các cơ sở y tế tuyến dưới. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 là 100% các cơ sở y tế có bộ phận KCB từ xa, thúc đẩy chuyển đổi số ngành y tế.

Ở cấp độ bộ ngành, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Chương trình này xác định tầm nhìn đến năm 2030 là hình thành nền y tế thông minh với ba nội dung chính: phòng bệnh thông minh, khám chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh. KCB từ xa được coi là một phần quan trọng của khám chữa bệnh thông minh, với mục tiêu đến năm 2025 là 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa và đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến. Mục tiêu đến năm 2030 là duy trì phát triển xã hội số trong y tế, đảm bảo chất lượng dịch vụ y tế từ tuyến dưới đến tuyến trung ương.

Chỉ riêng lĩnh vực KCB từ xa, ngay từ năm 2017, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2017 quy định về hoạt động y tế từ xa, một văn bản quan trọng tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai các hoạt động KCB từ xa trước khi có Đề án 2628/QĐ-BYT. Quyết định số 2628/QĐ-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ Y tế đã phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2020 - 2025, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong việc

triển khai KCB từ xa trên toàn quốc nhằm đảm bảo mọi người dân, đặc biệt là người dân vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng và giảm chi phí khám, chữa bệnh, chi phí bảo hiểm y tế và chi phí tiền túi của người dân. Đề án này xác định rõ sự cần thiết, mục tiêu chung và cụ thể, phạm vi, các hoạt động chính và giải pháp thực hiện KCB từ xa. Mục tiêu chung của Đề án là mọi người dân đều được quản lý, tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh, hỗ trợ chuyên môn của các bác sĩ từ tuyến xã đến tuyến Trung ương; người dân được sử dụng dịch vụ y tế có chất lượng của tuyến trên ngay tại cơ sở y tế tuyến dưới. Đề án cũng đề ra các hoạt động chính như tư vấn y tế từ xa, hội chẩn từ xa (chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm, phẫu thuật), đào tạo và chuyển giao kỹ thuật. Để hoạt động KCB từ xa đi vào thực tế và được triển khai thí điểm trên toàn quốc, Bộ Y tế đã ban hành bổ sung Quyết định số 4054/QĐ-BYT ngày 22 tháng 09 năm 2020 về việc ban hành tạm thời Hướng dẫn và quy định tổ chức hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa và Bộ tài liệu Hướng dẫn khám, chữa bệnh từ xa tại tuyến y tế cơ sở (ban hành kèm theo Công văn số 7946/BYT-KCB ngày 12/12/2023). Tiêu chí về KCB từ xa cũng là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 được ban hành trong Quyết định số 318 /QĐ-TTg ngày 08/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Tiêu chí 14.3 quy định rõ, xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 phải có “tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng KCB từ xa đạt trên 40% ở cả nam giới và nữ giới”).

Điểm nhấn mạnh là Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH ban hành ngày 09 tháng 01 năm 2023 (ban hành năm 2009 và sửa đổi, bổ sung năm 2023) đã đưa ra các quy định rõ ràng hơn, tạo cơ sở pháp lý cho việc phát triển dịch vụ KCB từ xa tại Điều 80 của Luật. Quy định này đã tạo điều kiện cho các cơ sở y tế triển khai các dịch vụ KCB từ xa một cách hợp pháp và rõ ràng. Đồng thời, Luật cũng đưa ra chế tài và trách nhiệm của bác sĩ, trong đó quy định rõ trách nhiệm của bác sĩ khi tham gia khám chữa bệnh từ xa (Điểm b, khoản 1, điều 80 quy định: Người hành nghề phải chịu trách nhiệm về kết quả chẩn đoán bệnh, chỉ định phương pháp chữa bệnh và kê đơn thuốc của mình), đảm bảo chất lượng dịch vụ và bảo vệ quyền lợi của bệnh nhân.

Như vậy, những quan điểm, đường lối chỉ đạo và việc ban hành các văn bản chính sách nói trên đã phản ánh sự quan tâm của Đảng, của Nhà nước đối với việc ứng dụng công nghệ vào y tế, đặc biệt là KCB từ xa. Mục tiêu chính của ứng dụng công nghệ số vào y tế, đặc biệt là hoạt động KCB từ xa là tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cho người dân, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe, đồng thời đảm bảo an ninh y tế quốc gia.

4. Điểm mạnh của chính sách

Việc rà soát quan điểm, chính sách hiện hành về KCB từ xa tại Việt Nam cho thấy, nhiều điểm mạnh quan trọng trong nội dung chính sách đối với hoạt động KCB này.

Thứ nhất, các quan điểm cho thấy sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ Chính phủ đối với hoạt động KCB từ xa. Nghị quyết 52-NQ/TW, Quyết định số 5316/QĐ-BYT và Quyết định 749/QĐ-TTg thể hiện sự quyết tâm cao của lãnh đạo Đảng và Nhà nước trong việc thúc đẩy chuyển đổi số, trong đó y tế và KCB từ xa được xác định là một trong những ưu tiên hàng đầu. Chính phủ xác định mục tiêu mở rộng và phát triển dịch vụ KCB từ xa, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhất là những người ở vùng sâu, vùng xa trong tiếp cận dịch vụ KCB, từ đó tạo sự công bằng trong tiếp cận dịch vụ y tế. Nhìn chung, chính sách y tế hiện tại và trong tương lai luôn

đặt người dân làm trung tâm, giúp cải thiện chất lượng chăm sóc sức khỏe, nhất là trong tình hình khẩn cấp hoặc thời điểm đại dịch.

Thứ hai, những quy định về KCB từ xa đã tạo hành lang pháp lý bước đầu cho hoạt động này. Việc ban hành Thông tư 49/2017/TT-BYT và Quyết định 2628/QĐ-BYT, đặc biệt là Luật Khám, chữa bệnh sửa đổi bổ sung năm 2023 đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc triển khai các hoạt động KCB từ xa trên toàn quốc, quy định rõ về các hình thức hoạt động, trách nhiệm của các bên liên quan.

Thứ ba, các văn bản đã xác định mục tiêu rõ ràng và cụ thể cho hoạt động KCB từ xa và áp dụng công nghệ số trong KCB. Chương trình Chuyển đổi số y tế và Đề án KCB từ xa đã đề ra các mục tiêu cụ thể về tỷ lệ cơ sở y tế triển khai KCB từ xa, số lượng người dân được tiếp cận dịch vụ và các hoạt động chuyên môn cần thực hiện khi triển khai hình thức KCB từ xa (Quyết định 749/QĐ-TTg xác định y tế là lĩnh vực ưu tiên cần chuyển đổi số trước và mục tiêu đến năm 2030 là 100% các cơ sở y tế có bộ phận KCB từ xa, thúc đẩy chuyển đổi số ngành y tế).

Thứ tư, các văn bản chính sách đã xác định các hoạt động và giải pháp cụ thể nhằm thực hiện mục tiêu đề ra. Đề án 2628/QĐ-BYT đã liệt kê chi tiết các hoạt động cần triển khai như tư vấn từ xa, hội chẩn từ xa các chuyên khoa, đào tạo chuyển giao kỹ thuật, ứng dụng CNTT và thiết bị y tế thông minh và Bộ Y tế cũng ban hành công văn số 7946/BYT-KCB nhằm hướng dẫn cụ thể hoạt động KCB từ xa tại y tế tuyến cơ sở. Chương trình Chuyển đổi số y tế xác định rõ nhiệm vụ phát triển hạ tầng số y tế, bao gồm trung tâm dữ liệu y tế quốc gia, nền tảng tích hợp dữ liệu y tế, và bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Đề án KCB từ xa cũng nhấn mạnh việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng và xây dựng các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động.

Thứ năm, các văn bản đã làm rõ và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị có liên quan đến hoạt động KCB từ xa. Quyết định 5316/QĐ-BYT và 2628/QĐ-BYT đã phân công trách nhiệm cụ thể cho các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố, các bệnh viện tuyến trên và tuyến dưới trong việc triển khai các nội dung liên quan đến chuyển đổi số y tế và KCB từ xa.

Trên thực tiễn thời gian qua, Việt Nam đã từng bước triển khai và áp dụng hoạt động KCB từ xa tại nhiều cơ sở khám, chữa bệnh trên cả nước. Tính đến năm 2021, có 26 bệnh viện tuyến trên đã khai trương hệ thống khám, chữa bệnh từ xa (chiếm 81%); kết nối với 1.261 bệnh viện tuyến dưới. Đặc biệt, trong đợt dịch Covid-19 diễn ra phức tạp, hình thức này càng được phổ biến rộng rãi, góp phần thực hiện biện pháp giãn cách xã hội, phòng, chống dịch bệnh². Cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho chuyển đổi số trong y tế dần được nâng cấp, với sự tập trung vào phát triển mạng lưới y tế từ xa, giúp kết nối bác sĩ từ các tuyến trung ương đến các tuyến cơ sở. Các mô hình bệnh viện vệ tinh và hoạt động KCB từ xa trong giai đoạn phòng chống dịch Covid - 19 đã cho thấy những kết quả tích cực, chứng minh tính hiệu quả và khả năng ứng dụng của KCB từ xa.

5. Một số hạn chế, tồn tại của chính sách và hoạt động khám chữa bệnh từ xa

Bên cạnh những điểm mạnh, chính sách và hoạt động KCB từ xa tại Việt Nam vẫn còn một số tồn tại như sau:

² https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-lanh-dao-bo/-/asset_publisher/TW6LTp1ZtwaN/content/thao-luan-e-hoan-thien-hanh-lang-phap-ly-ve-hoat-ong-kham-chua-benh-tu-xa

Thứ nhất, hành lang pháp lý cho hoạt động KCB từ xa vẫn chưa hoàn thiện. Mặc dù đã có những văn bản quan trọng (Luật Khám chữa bệnh 2023, Thông tư 49/2017/TT-BYT, Quyết định 2628/QĐ-BYT) nhưng Việt Nam hiện nay đang thiếu khung quy định rõ ràng cho dịch vụ khám chữa bệnh từ xa cũng như thanh toán bảo hiểm liên quan đến dịch vụ KCB từ xa và các vấn đề liên quan đến quyền riêng tư của bệnh nhân, bảo hiểm y tế và cấp phép chuyên môn (UNDP và Bộ Y tế, 2022). Vấn đề về giá dịch vụ KCB từ xa và cơ chế thanh toán, đặc biệt là thanh toán bảo hiểm y tế, vẫn chưa được quy định cụ thể, gây khó khăn cho việc triển khai rộng rãi.

Thứ hai, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng đầy đủ, thiếu đồng bộ trong triển khai và kết nối giữa người bệnh và nhân viên y tế, cơ sở KCB. Mặc dù có sự quan tâm và đầu tư, nhưng không phải tất cả các cơ sở y tế đều có hạ tầng kỹ thuật đủ mạnh để triển khai hiệu quả các dịch vụ khám chữa bệnh từ xa. Các vùng nông thôn và vùng sâu, vùng xa có thể gặp khó khăn trong việc tiếp cận hạ tầng internet, thiết bị y tế hiện đại. Khả năng kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin y tế còn hạn chế. Không phải tất cả các bệnh viện đều được trang bị dịch vụ y tế từ xa, đặc biệt là những bệnh viện thiếu thiết bị đầu cuối máy tính cần thiết để triển khai dịch vụ y tế từ xa (Nguyễn NH và cộng sự, 2021). Thực tế, việc thực hiện khám, chữa bệnh từ xa vẫn còn ở dạng hẹp và ít dịch vụ. Các dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa chủ yếu là theo dõi, tư vấn hỗ trợ sau khi khám bệnh trực tiếp hoặc lâu dài với bệnh mạn tính. Dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa cũng chiếm tỷ trọng rất nhỏ so với khám, chữa bệnh trực tiếp³.

Thứ ba, nguồn nhân lực cho hoạt động KCB từ xa còn hạn chế. Việc chuyển đổi số và thực hiện khám chữa bệnh từ xa yêu cầu bác sĩ và nhân viên y tế phải có kỹ năng sử dụng công nghệ. Điều này có thể là một thách thức nếu chưa có chương trình đào tạo đầy đủ và rộng khắp cho đội ngũ y tế. Các chính sách đã chỉ ra vấn đề cả về số lượng và chất lượng của đội ngũ cán bộ y tế có kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên môn về KCB từ xa. Công tác đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực cho lĩnh vực này chưa được đầu tư đúng mức.

Thứ tư, nhận thức và thói quen của người dân, đặc biệt là một bộ phận người dân ở vùng nông thôn và người lớn tuổi, còn chưa quen với việc sử dụng các dịch vụ y tế trực tuyến và vẫn ưu tiên khám chữa bệnh trực tiếp. Bên cạnh đó, y tế từ xa có thể không phù hợp với mọi người hoặc mọi tình huống. Việc chăm sóc có thể bị trì hoãn khi một người cần được chăm sóc khẩn cấp, vì việc tiếp cận các dịch vụ y tế từ xa trước tiên có thể trì hoãn việc điều trị, đặc biệt vì bác sĩ không thể cung cấp dịch vụ chăm sóc cứu sống hoặc tiến hành các xét nghiệm kỹ thuật số trong phòng thí nghiệm.

6. Cơ hội cho hoạt động khám chữa bệnh từ xa tại Việt Nam

Mặc dù vẫn còn một số hạn chế trong quy định về mặt chính sách cũng như thực tiễn triển khai nhưng hoạt động KCB từ xa tại Việt Nam đang đứng trước nhiều cơ hội to lớn.

Đầu tiên phải kể đến xu hướng chuyển đổi số đang diễn ra tại Việt Nam. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Chương trình Chuyển đổi số quốc gia tạo động lực mạnh mẽ cho việc ứng dụng công nghệ số trong mọi lĩnh vực, bao gồm cả y tế và KCB từ xa. Nghị quyết số 52-

³https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-lanh-dao-bo/-/asset_publisher/TW6LTp1ZtwaN/content/thao-luan-e-hoan-thien-hanh-lang-phap-ly-ve-hoat-ong-kham-chua-benh-tu-xa

NQ/TW và các chính sách liên quan cho thấy Việt Nam đang nỗ lực tham gia vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, với việc chuyển đổi số trong y tế được coi là một phần quan trọng của chiến lược phát triển quốc gia. Điều này tạo cơ hội lớn cho việc phát triển các giải pháp khám chữa bệnh từ xa. Đi cùng với xu hướng đó là sự phát triển của internet băng thông rộng, điện thoại thông minh, các ứng dụng di động, trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IoT) tạo ra nhiều công cụ và giải pháp hiệu quả cho KCB từ xa đang được triển khai tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng tăng. Với dân số ngày càng tăng và gánh nặng bệnh tật kép (các bệnh lây nhiễm và bệnh không lây nhiễm), nhu cầu tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao ngày càng lớn, nhất là các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Đặc biệt sau đại dịch Covid -19, KCB từ xa có thể sẽ trở thành lựa chọn phổ biến bởi đại dịch Covid – 19 đã chứng minh vai trò thiết yếu của KCB từ xa trong việc hạn chế lây lan dịch bệnh và đảm bảo người dân vẫn được tiếp cận dịch vụ y tế. Gánh nặng bệnh tật và tử vong do bệnh mạn tính vẫn tiếp tục gia tăng nhanh chóng tại Việt Nam. Để luôn đảm bảo đáp ứng nhu cầu chăm sóc liên tục, điều trị thường xuyên của người bệnh mắc bệnh mạn tính, việc ứng dụng các phương tiện điện tử, công nghệ thông tin, đặc biệt là hình thức khám chữa bệnh từ xa là vô cùng cần thiết.

Đồng thời, Việt Nam đang đẩy mạnh hợp tác quốc tế và đầu tư vào công nghệ trong lĩnh vực y tế. Nhiều quốc gia trên thế giới đã triển khai thành công các mô hình KCB từ xa, Việt Nam có thể học hỏi kinh nghiệm và ứng dụng các giải pháp phù hợp. Việt Nam có thể tận dụng các cơ hội hợp tác với các đối tác quốc tế và đầu tư vào công nghệ y tế để phát triển và cải thiện các dịch vụ KCB từ xa. Việc học hỏi từ các quốc gia tiên tiến có thể giúp Việt Nam phát triển nhanh chóng trong lĩnh vực này. Cùng với đó là sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp công nghệ trong và ngoài nước vào lĩnh vực y tế số. Hiện nay, các doanh nghiệp như FPT, BuyMed, DA... ngày càng quan tâm và đầu tư vào lĩnh vực y tế số, sẵn sàng hợp tác phát triển các nền tảng và ứng dụng KCB từ xa. Họ có vai trò đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người dân về sức khỏe kỹ thuật số bằng cách cung cấp các giải pháp như ứng dụng tư vấn từ xa, hệ thống hỗ trợ quyết định lâm sàng, hệ thống đặt lịch hẹn trực tuyến.

Nếu Việt Nam nắm bắt và tận dụng các cơ hội nêu trên để mở rộng hoạt động KCB từ xa, Việt Nam có thể đạt được mục tiêu về nâng cao chất lượng, hiệu quả khám, chữa bệnh và sự hài lòng của người dân cũng như tăng cường tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng cho người dân ở vùng nông thôn, đặc biệt người dân vùng sâu, xa, khó khăn.

7. Những thách thức trong hoạt động khám chữa bệnh từ xa tại Việt Nam

Để tận dụng được các cơ hội và phát triển bền vững hoạt động KCB từ xa, Việt Nam cần đổi mới và vượt qua những thách thức sau:

Thứ nhất, ở cấp độ vĩ mô, Việt Nam đối mặt với thách thức trong việc hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động KCB từ xa. Các văn bản pháp lý hiện tại chưa đủ rõ ràng và cập nhật để điều chỉnh đầy đủ về hoạt động KCB từ xa, đặc biệt là trong các vấn đề liên quan đến trách nhiệm pháp lý của bác sĩ và cơ sở y tế khi khám chữa bệnh từ xa. Cùng với đó, Việt Nam cũng đang thiếu những quy định về thanh toán bảo hiểm y tế cho các dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa nên không có cơ sở pháp lý để chi trả là một thách thức đặt ra với người bệnh.

Thứ hai, về phía chủ thể cung cấp dịch vụ KCB từ xa, Việt Nam phải đối mặt với những khó khăn trong việc đảm bảo chất lượng dịch vụ cũng như phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động KCB từ xa. Việc triển khai hoạt động KCB từ xa cần đảm bảo chất lượng dịch vụ y tế, điều này có thể gặp khó khăn do sự khác biệt trong điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế ở các cơ sở y tế khác nhau giữa các địa phương trên cả nước. Nếu không được kiểm soát tốt, việc này có thể dẫn đến chất lượng chăm sóc sức khỏe không đồng đều. Ngoài ra, Việt Nam đang phải đối mặt với sự hạn chế về trình độ công nghệ thông tin của nhân viên y tế ở cả các cơ quan quản lý và cơ sở cung ứng dịch vụ.

Thứ ba, Việt Nam cũng đang phải đối mặt với khó khăn trong việc nâng cao nhận thức và thay đổi thói quen người dân từ việc sử dụng dịch vụ KCB truyền thống sang dịch vụ KCB từ xa, đặc biệt là trong những khu vực nông thôn, nơi mà truyền thống và thói quen khám chữa bệnh trực tiếp vẫn còn phổ biến. Do đó, việc thay đổi nhận thức và thói quen của người dân sẽ là một thách thức lớn.

Thứ tư, Việt Nam cũng cần quan tâm đến vấn đề đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, tính riêng tư của thông tin y tế trên môi trường mạng. Đây cũng là một trong nhiều thách thức khi triển khai hoạt động KCB từ xa trên thực tiễn.

8. Bàn luận

Chính sách về hoạt động KCB từ xa của Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng, thể hiện sự quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong việc ứng dụng công nghệ số để nâng cao chất lượng và khả năng tiếp cận dịch vụ y tế cho người dân. Tuy nhiên, để KCB từ xa thực sự phát huy hiệu quả và trở thành một cấu phần quan trọng của hệ thống y tế thông minh, Việt Nam cần có các giải pháp đồng bộ trên nhiều phương diện. Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về KCB từ xa thông qua việc ban hành đầy đủ và chi tiết các văn bản hướng dẫn về kỹ thuật, quy trình, tiêu chuẩn chất lượng và trách nhiệm pháp lý trong KCB từ xa. Điều này cũng góp phần bảo đảm chất lượng dịch vụ KCB và bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin y tế của người bệnh.

Về mặt cơ sở hạ tầng và chất lượng nguồn nhân lực, Việt Nam cần chú trọng và đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng công nghệ thông tin, đặc biệt cần ưu tiên phát triển hạ tầng internet băng thông rộng và trang thiết bị công nghệ thông tin ở các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Cùng với đó, việc tăng cường đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế về kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong KCB từ xa, cũng như đào tạo các chuyên gia về quản lý và vận hành hệ thống là điều cần thiết.

Đồng thời, Việt Nam cũng cần có các giải pháp đồng bộ để truyền thông nhằm nâng cao nhận thức người dân, giúp người dân hiểu rõ về lợi ích và cách sử dụng các dịch vụ KCB từ xa, tạo sự tin tưởng và thay đổi thói quen khám chữa bệnh truyền thống.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế (2013). *Công văn số 7946/BYT-KCB ngày 12/12/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn KCB từ xa tại tuyến y tế cơ sở.*
2. Department for International Trade (2020). *Digital Health in Vietnam: Market Intelligence Report.*
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội.

4. Quốc hội (2023). *Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15*.
5. Nguyen NH et al., (2021). Using Emerging Telehealth Technology as a Future Model in Vietnam During the COVID-19 Pandemic: Practical Experience From Phutho General Hospital, JMIR Form Res. (doi: 10.2196/27968. PMID: 34078590; PMCID: PMC8221284).
6. Bộ Chính trị (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW4 ngày 27 tháng 09 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*.
7. Thủ tướng Chính phủ (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.
8. Bộ Y tế (2020). *Quyết định số 2628/QĐ-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2020 – 2025*.
9. Bộ Y tế (2020). *Quyết định số 4054/QĐ-BYT ngày 22/9/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành tạm thời Hướng dẫn và quy định tổ chức hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa*.
10. Bộ Y tế (2020). *Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.
11. Bộ Y tế (2017). *Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/ 2017 của Bộ Y tế quy định về hoạt động y tế từ xa*.
12. UNDP và Bộ Y tế (2022). *Dự án tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tại tuyến y tế cơ sở sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”, Hà Nội*.
13. WHO (2024). *Telehealth quality of care tool. Copenhagen: WHO Regional Office for Europe; 2024*.
Licence: CC BY-NC-SA 3.0 IGO.